

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ XÃ HỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~996~~/QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày ~~27~~ tháng ~~6~~ năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Việc làm**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cục Việc làm là đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về việc làm; hỗ trợ tạo việc làm; thông tin thị trường lao động; tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm; bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.

Cục Việc làm có tên giao dịch tiếng Anh là Department of Employment, viết tắt là DOE.

Điều 2. Cục Việc làm có nhiệm vụ:

1. Nghiên cứu, xây dựng trình Bộ:

a) Các dự án luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật về việc làm, hỗ trợ tạo việc làm, thông tin thị trường lao động, tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tuyển dụng và quản lý lao động tại Việt Nam.

b) Chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn và hàng năm, dự án, đề án về việc làm, hỗ trợ tạo việc làm, phát triển thị trường lao động, dịch vụ việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tuyển dụng và quản lý lao động tại Việt Nam.

c) Quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công; tiêu chuẩn, quy trình, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hoạt động tổ chức cung ứng dịch vụ công trong lĩnh vực việc làm.

d) Về việc làm:

- Các chỉ tiêu, giải pháp tạo việc làm mới;

- Chính sách hỗ trợ tạo việc làm: Chính sách tín dụng ưu đãi tạo việc làm; chính sách hỗ trợ chuyển dịch việc làm đối với người lao động ở khu vực nông thôn; chính sách việc làm công và chính sách hỗ trợ khác;

- Chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm đối với các đối tượng: lao động là người khuyết tật; lao động bị thu hồi đất nông nghiệp; lao động dịch chuyển; lao động là người dân tộc thiểu số sinh sống tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn; lao động thuộc vùng bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu và một số đối tượng khác theo quy định của pháp luật;

- Chính sách việc làm, giải pháp quản lý, điều tiết đối với vấn đề lao động di cư;

- Hướng dẫn quản lý, sử dụng Quỹ quốc gia về việc làm.

đ) Về thông tin thị trường lao động, tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm:

- Hướng dẫn thu thập, lưu trữ, tổng hợp, phân tích, dự báo, công bố thông tin thị trường lao động thuộc phạm vi quản lý của Bộ;

- Quy chế quản lý, khai thác sử dụng và phổ biến thông tin thị trường lao động;

- Chính sách phát triển thị trường lao động;

- Hướng dẫn quy hoạch mạng lưới tổ chức dịch vụ việc làm; thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật.

e) Về bảo hiểm thất nghiệp:

- Chế độ, chính sách về bảo hiểm thất nghiệp;

- Hệ thống tổ chức thực hiện bảo hiểm thất nghiệp;

- Hướng dẫn các quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.

g) Về tuyển dụng và quản lý lao động:

- Hướng dẫn về tuyển dụng lao động;

- Hướng dẫn thực hiện quy định của pháp luật về quản lý lao động Việt Nam; quản lý lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện quy định của pháp luật về việc làm, hỗ trợ tạo việc làm, thông tin thị trường lao động, tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tuyển dụng và quản lý lao động tại Việt Nam.

3. Xây dựng mạng thông tin và cơ sở dữ liệu thị trường lao động; thực hiện công tác điều tra, thống kê, phân tích, dự báo thị trường lao động; thu thập, quản lý và cung cấp thông tin thị trường lao động.

4. Tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật; chủ trì tổng kết, đánh giá các phong trào, mô hình, điển hình tiên tiến về hỗ trợ tạo việc làm, thông tin thị trường lao động, tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tuyển dụng và quản lý lao động tại Việt Nam.

5. Tham gia nghiên cứu, xây dựng chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực được phân công.

6. Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ xây dựng danh mục vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành; hướng dẫn về vị trí việc làm, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực việc làm.

7. Giúp Bộ quản lý các hội, hiệp hội và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực việc làm theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế theo phân công của Bộ.

9. Tham gia nghiên cứu khoa học; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về lĩnh vực việc làm theo phân công của Bộ.

10. Sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất về việc làm, hỗ trợ tạo việc làm, thông tin thị trường lao động, tổ chức và hoạt động dịch vụ việc làm, bảo hiểm thất nghiệp, tuyển dụng và quản lý lao động tại Việt Nam.

11. Quản lý công chức, viên chức, người lao động, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Cục Việc làm:

1. Cục Việc làm có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng.

2. Các phòng chức năng và đơn vị trực thuộc:

- a) Phòng Chính sách việc làm;
- b) Phòng Thị trường lao động;
- c) Phòng Bảo hiểm thất nghiệp;

- d) Phòng Quản lý lao động;
- đ) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- e) Văn phòng;
- g) Trung tâm Quốc gia về Dịch vụ việc làm (đơn vị sự nghiệp).

Điều 4. Cục trưởng Cục Việc làm có trách nhiệm ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc và quan hệ công tác của Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng và văn phòng thuộc Cục; sắp xếp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức, viên chức, người lao động trong Cục để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; xây dựng, trình Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục.

Điều 5. Cục Việc làm có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 517/QĐ-LĐTBXH ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Việc làm.

Điều 7. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Việc làm và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Đào Ngọc Dung